

THÔNG BÁO CÁC KHOẢN THU THÁNG 05/2025

STT	Nội dung	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	250.000đ/hs/tháng	250.000đ/hs/tháng	250.000đ/hs/tháng	250.000đ/hs/tháng	250.000đ/hs/tháng
2	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh	40.000đ/hs/tháng	40.000đ/hs/tháng	40.000đ/hs/tháng	40.000đ/hs/tháng	40.000đ/hs/tháng
3	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	20.000đ/hs/tháng	20.000đ/hs/tháng	20.000đ/hs/tháng	20.000đ/hs/tháng	20.000đ/hs/tháng
4	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Tin học	50.000đ/hs/tháng	50.000đ/hs/tháng			
5	Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu thể dục tự chọn; câu lạc bộ	100.000đ/hs tháng/CLB	100.000đ/hs tháng/CLB	100.000đ/hs tháng/CLB	100.000đ/hs tháng/CLB	100.000đ/hs tháng/CLB
6	Tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống	69.000đ/hs/tháng	69.000đ/hs/tháng	69.000đ/hs/tháng	69.000đ/hs/tháng	69.000đ/hs/tháng

7	Tiền tổ chức Giáo dục Stem	90.000đ/hs/tháng	90.000đ/hs/tháng	90.000đ/hs/tháng	90.000đ/hs/tháng	90.000đ/hs/tháng
8	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	200.000đ/hs/tháng	200.000đ/hs/tháng	200.000đ/hs/tháng	200.000đ/hs/tháng	200.000đ/hs/tháng
9	Tiền tổ chức Chương trình học ngoại ngữ thông qua Toán và Khoa học	500.000đ/hs/tháng	460.000đ/hs/tháng	460.000đ/hs/tháng	460.000đ/hs/tháng	460.000đ/hs/tháng
10	Tiền tổ chức dạy Tin học theo chuẩn quốc tế			130.000đ/hs/tháng	130.000đ/hs/tháng	130.000đ/hs/tháng
11	Tiền suất ăn trưa bán trú: 17 ngày x 35.000đ/ngày	595.000đ/hs/tháng	595.000đ/hs/tháng	595.000đ/hs/tháng	595.000đ/hs/tháng	595.000đ/hs/tháng
12	Tiền nước uống bán trú	15.000đ/hs/tháng	15.000đ/hs/tháng	15.000đ/hs/tháng	15.000đ/hs/tháng	15.000đ/hs/tháng

Nơi nhận:
- CMHS (để T/báo)
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



* Nguyễn Thị Thu Hiền